

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH BẮC GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/DS -ST

Ngày: 23/9/2019

V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ – TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Đăng

2. Ông Lục Việt Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên

Trong các ngày 22/8/2019 và 23/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST - DS ngày 22 tháng 02 năm 2019, về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST - DS ngày 22/7/2019 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2019/QĐST-DS, ngày 22/8/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1979 (Có mặt)

Chỗ ở: Thôn H L, xã AT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1967 (Vắng mặt);

Chỗ ở: Thôn H L, xã AT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị D, sinh năm 1976 (Có mặt)

2. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1981 (Vắng mặt);

Chỗ ở: Thôn H L, xã AT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo nguyên đơn, anh Trần Văn V trình bày: Anh với ông T là quan hệ gia đình, ông T là chú ruột anh. Năm 2002 ông T bán cho vợ chồng anh mảnh đất diện tích khoảng 360 m² với giá 250.000 đồng đất chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng nên chỉ mua bán bằng miệng chứ không có giấy tờ gì, đất cũng không có sổ lô, sổ thửa, sổ bản đồ. Mảnh đất giáp với hộ ông Trần Văn L, ông Hoàng Văn T, ông Sái Nguyên H ở thôn H L, xã AT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang. Anh trồng cây keo và bạch đàn lai trên đất từ năm 2002 đến năm 2009 thu hoạch và có bán gỗ cho ông Nguyễn Văn S ở thôn An Thành, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Năm 2009 anh tiếp tục trồng keo cho đến nay chưa được thu hoạch. Ngày 17/12/2018, ông T chặt cây của anh nên có báo công an tới lập biên bản làm việc. Thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng có tổ chức hòa giải nhưng không thành nên anh có làm đơn lên Tòa án yêu cầu ông Trần Văn T phải bồi thường cho anh 250 cây keo đến ngày 20/6/2019 thì hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản về tài sản về làm việc và xác định là số cây ông T chặt là 37 cây với giá trị cây là 5.437.000 đồng nên anh chỉ yêu cầu một mình ông Trần Văn T bồi thường số cây đã chặt là 37 cây với giá trị 5.437.000 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Gia đình ông khai hoang đất tại khu vực Đồi Dừa đây là đất màu, anh em anh đã thống nhất giao cho ông quản lý, ông không chuyển nhượng đất cho anh V, trước 2012 gia đình trồng màu khoai sắn, đến năm 2012 gia đình trồng Bạch đàn.

Cây trên đất hiện nay là do ông trồng, tháng 12/2018 có bán cho anh S cây trên đất thì anh V không đồng ý nên không bán được cho anh S. Sau đó ông mượn cớ về cắt cây Bạch đàn, Keo trên đất, anh thừa nhận toàn bộ số cây trên đất tại khu vực Đồi dừa anh V khởi kiện là do ông cắt, tổng số cây trên đất khoảng 60 cây, ông cắt khoảng 20 cây, hiện nay số cây này vẫn còn ở trên đất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà Lê Thị D: Bà là vợ ông Trần Văn T và Thím của anh V, bà lấy lấy chồng năm 2002 thì chồng đã khai hoang đất rồi và vẫn sử dụng đất để trồng dừa sau đây là trồng cây keo, hiện vẫn đang sử dụng nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà chưa bán cây trên đất bao giờ, chỉ chặt để sử dụng, hiện bà đang trồng cây keo trên đất nhưng không nhớ năm trồng cây vì ông T là người trồng cây. Ngày

17/12/2018 ông T có chặt cây keo trên đất với mục đích khai thác và để trồng cây khác thì anh V vào gây rối và gọi công an tới lập biên bản.

Nay anh V yêu cầu ông Trần Văn T bồi thường số cây chặt là 37 cây với giá trị 5.437.000 đồng, bà không đồng ý vì cây là cây của vợ chồng bà trồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia tố tụng tại phiên tòa trình bày quan điểm:

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- *Nguyên đơn*: Chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa chấp hành đúng quy định tại điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Bị đơn*: Chưa chấp hành đúng với quy định Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 143; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn V, buộc ông Trần Văn T phải bồi thường cho anh V số tiền 5.437.000đ

Về án phí: Anh T phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và 2.300.000đ tiền chi phí thẩm định, định giá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Tòa án nhân dân huyện Yên Thế nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trần Văn T, chị Phạm Thị T đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trần Văn T, chị Phạm Thị Thu

[2] Về nội dung vụ án: Tòa án thấy rằng anh Trần Văn V có trồng bạch đàn tại khu vực Đồi Dứa, thôn An Thành, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang từ năm 2002 đến năm 2009, anh T hoạch và có bán gỗ cho ông Nguyễn Văn San ở thôn An Thành, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Qua xác minh các nhân chứng đều khẳng định những cây bạch đàn trên đất đều do anh V trồng, do đó có thể khẳng định số cây bạch đàn trên đất khu vực Đồi Dứa là tài sản của anh Trần Văn V.

Ngày 17/12/2018, ông Trần Văn T đã dùng cưa cắt một số cây trên đất ông T thừa nhận việc này. Ngày 20/6/2019 hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản xác định số cây bị chặt là 37 cây với giá 5.437.000 đồng.

Do đó Căn cứ vào các Điều Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì yêu cầu của anh V là có căn cứ để chấp nhận.

Để đảm bảo quyền lợi người được thi hành án cần áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Về chi phí thẩm định và định giá: Yêu cầu của anh V có căn cứ nên không phải chịu chi phí thẩm định và định giá, anh T phải chịu chi phí này.

Về quyền kháng cáo các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng: Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Áp dụng: Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; Điều 2 Luật thi hành án dân sự.

Xử: Buộc ông Trần Văn T phải bồi thường cho anh Trần Văn V số tiền là 5.437.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Án phí: Ông Trần Văn T phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Về chi phí thẩm định và định giá anh Trần Văn T phải chịu 2.300.000đ anh Trần Văn V được nhận lại số tiền này.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện